

Số: 29 /KH-UBND

Rạch Giá, ngày 03 tháng 02 năm 2026

KẾ HOẠCH
Công tác cải cách hành chính năm 2026

Căn cứ Kế hoạch số 225/KH-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2025 của UBND tỉnh An Giang về công tác cải cách hành chính năm 2026;

Ủy ban nhân dân (UBND) phường Rạch Giá ban hành Kế hoạch công tác cải cách hành chính (CCHC) năm 2026, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ giải pháp CCHC của tỉnh, phường đề ra trong năm 2026.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin nhằm đổi mới căn bản phương thức làm việc của các cơ quan, đảm bảo nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động, hướng tới xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số theo chỉ đạo của trên.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính gắn với nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính (TTHC), nhất là lĩnh vực: đất đai, xây dựng... Qua đó, nâng lên mức độ hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính.

- Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa cơ quan, đơn vị và nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong tổ chức triển khai công tác CCHC. Nâng cao chất lượng, hiệu quả của CCHC để phục vụ cho mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của phường.

2. Yêu cầu

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND phường nâng cao vai trò trách nhiệm trong chỉ đạo tổ chức thực hiện đạt các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra, góp phần hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu của phường.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về mục tiêu, nhiệm vụ, ý nghĩa và các nội dung, biện pháp CCHC đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp, sự đồng thuận cao trong xã hội về thực hiện nhiệm vụ CCHC gắn với thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của phường.

- Thực hiện các nội dung CCHC phải xuất phát từ lợi ích của người dân, doanh nghiệp; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, là chủ thể và là mục tiêu; lấy sự hài lòng của người dân là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

- Triển khai nhiệm vụ đổi mới và nâng cao chất lượng công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi của phường. Nâng cao chất lượng và hiệu quả thực thi pháp luật, quản lý công chức, viên chức, triển khai chính quyền điện tử theo chỉ đạo của tỉnh và ban hành các văn bản theo thẩm quyền.

- Thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của HĐND và UBND phường, kịp thời điều chỉnh phù hợp tình hình thực tế.

- Thực hiện tốt công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn phường.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia. Nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công trong kiểm soát TTHC, đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định và đi vào nề nếp; cơ quan, đơn vị quan tâm chỉ đạo không để trễ hẹn trong giải quyết TTHC; đồng thời thực hiện nghiêm túc việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hạn, tránh gây bức xúc tạo dư luận không tốt trong nhân dân; tập trung xử lý kịp thời, đạt kết quả các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC; khuyến khích người dân, doanh nghiệp tích cực tham gia hưởng ứng thực hiện các TTHC bằng hình thức trực tuyến, nhất là Dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

3. Cải cách tổ chức, bộ máy hành chính

- Tiếp tục việc sắp xếp tổ chức và nâng cao chất lượng hoạt động các phòng, ban ngành, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND phường; rà soát, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo hoạt động hiệu quả.

- Tiếp tục rà soát trình Sở Nội vụ thẩm định đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập theo thẩm quyền quy định.

- Tham mưu giao số lượng biên chế công chức và số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách của cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND phường; thực hiện tinh giản biên chế theo quy định và hướng dẫn của Trung ương và tỉnh.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Triển khai thực hiện các quy định của Chính phủ về phân cấp, phân quyền theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

- Thực hiện tốt quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức danh trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương theo quy định tại Nghị định số 170/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về quy định tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; kiểm tra chặt chẽ số lượng cấp phó trong các cơ quan, đơn vị trực thuộc

UBND phường theo quy định.

- Ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn phường năm 2026.

- Triển khai thực hiện tốt chính sách cải cách tiền lương, chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực hiện công vụ, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Phân công cán bộ, công chức tham gia các lớp bồi dưỡng về CCHC, văn hóa công vụ do cấp trên tổ chức.

5. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; kịp thời sửa đổi, bổ sung khi có văn bản hướng dẫn mới. Tập trung chỉ đạo quyết liệt và đồng bộ các nhiệm vụ giải pháp thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2026 theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường.

- Tăng cường theo dõi, kiểm tra tiến độ, kết quả thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 60/2021/NĐ-CP; Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; có phươn án xử lý tài sản công, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập. Tiếp tục thực hiện Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 về việc quy định chi tiết một số điều của luật quản lý, sử dụng tài sản công.

- Thực hiện đúng quy định các nội dung công khai liên quan đến quản lý, sử dụng tài sản công theo Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ Tài chính; Nghị định số 44/2024/NĐ-CP ngày 24/4/2024 của Chính phủ.

6. Chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước

- Thực hiện tốt Kế hoạch số 32-KH/ĐU ngày 12/11/2025 của Đảng ủy phường về thực hiện Chương trình hành động số 02-CTr/TU, ngày 22/8/2025 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh An Giang thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong cơ quan cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người dân và doanh nghiệp; cử cán bộ, công chức, viên chức phụ trách về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin và an toàn thông tin tham gia các lớp tập huấn do sở, ngành tỉnh tổ chức.

- Tiếp tục thực hiện Đề án 06/CP của Chính phủ về ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách TTHC, chuyển đổi số gắn với Đề án 06.

- Tiếp tục phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng của phường và các khu phố trong phổ cập kỹ năng số hỗ trợ người dân tham gia dịch vụ công.

- Tiếp tục nâng chất lượng hoạt động của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của phường; đảm bảo liên thông, đồng bộ dữ liệu với Cổng dịch vụ công quốc gia, góp phần nâng cao các chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử; tiếp tục rà soát, triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình theo chỉ đạo của tỉnh, bảo đảm nguyên tắc tổ chức, cá nhân chỉ cung cấp thông tin một lần cho cơ quan nhà nước khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

- Tiếp tục chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, cung cấp biểu mẫu điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ báo cáo theo hướng dẫn của các sở, ngành cấp tỉnh và thực hiện có hiệu quả Hệ thống thông tin báo cáo; tăng cường gửi, nhận văn bản điện tử và xử lý hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND phường.

7. Thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế-xã hội của phường trong năm 2026

a) Phần đầu đạt các chỉ tiêu phát triển kinh tế (08 chỉ tiêu) gồm: (1) Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn 14,2%. Tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn (giá so sánh 2010) đạt 44.477 tỷ đồng; trong đó, giá trị sản phẩm ngành Nông-Lâm-Thủy sản 3.898 tỷ đồng, giá trị sản phẩm ngành Công nghiệp - Xây dựng 16.921 tỷ đồng, giá trị sản phẩm ngành Thương mại-Dịch vụ 23.658 tỷ đồng. (2) Thu ngân sách đạt 1.083,247 tỷ đồng (kể cả thu tiền sử dụng đất trên địa bàn). (3) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 13.103 tỷ đồng. (4) Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công phần đầu đạt 100 %. (5) Khối lượng giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án trên địa bàn theo tiến độ phần đầu đạt 100%. (6) Tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch đạt 100%. (7) Tỷ lệ thu gom rác thải và xử lý tập trung đạt 100%. (8) Thu nhập bình quân đầu người đạt 127 triệu đồng.

b) Phần đầu đạt các chỉ tiêu về văn hóa – xã hội (10 chỉ tiêu) gồm: (1) Tỷ lệ trường học công lập đạt chuẩn quốc gia đạt 67%. (2) Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi vào mẫu giáo đạt 99%. (3) Tỷ lệ huy động học sinh từ 6-14 tuổi đến trường đạt 99%. (4) Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn đa chiều dưới 1%. (5) Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế so với dân số đạt 95%. (6) Lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội trên 26,2%. (7) Số nhà ở xã hội hoàn thành là 350 căn. (8) Tỷ lệ lao động qua đào tạo trong tổng số lao động đang làm việc đạt 75%. (9) Giải quyết việc làm mới cho 4.000 lượt lao động. (10) Tỷ lệ thất nghiệp của lực lượng lao động trong độ tuổi 3,49%.

c) Phần đầu đạt các chỉ tiêu về cải cách hành chính (02 chỉ tiêu) gồm: (1) Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền được giải quyết đúng hạn và trước hạn đạt 100%. (2) Tỷ lệ cắt giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính tối thiểu 30%.

d) Phần đầu đạt các chỉ tiêu về quốc phòng – an ninh, công tác Tư pháp (06 chỉ tiêu) gồm: (1) Tỷ lệ giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền từ 95% trở lên. (2) Công tác tuyên, chọn và gọi công dân nhập ngũ đạt 100%. (3) Xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ so dân số đạt 0,38%. (4) Giáo dục kiến thức quốc phòng, an ninh đạt 100%. (5) Tỷ lệ giải quyết tin báo tố giác tội phạm đạt 90% trở lên. (6) Tỷ lệ điều tra khám phá án đạt 80% trở lên.

8. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

- Nâng cao vai trò trách nhiệm của các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ công tác về CCHC phường. Kịp thời ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ CCHC, xây dựng kế hoạch CCHC theo hướng dẫn. Tổ chức kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm trong thực hiện nhiệm vụ từng tháng, quý, năm.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện kế hoạch nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác CCHC theo Chương trình tổng thể CCHC nhà nước của Chính phủ 05 năm giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn phường và các văn bản chỉ đạo, điều hành công tác CCHC của Tỉnh, Sở Nội vụ, Đảng ủy, Hội đồng nhân dân và UBND phường đã ban hành.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC theo hướng đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền nhằm tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức, tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ CCHC; thu hút sự tham gia hưởng ứng và giám sát việc thực thi công vụ của người dân đối với cán bộ, công chức trong thực hiện công tác CCHC, hướng tới sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

- Bố trí kinh phí phù hợp để tổ chức triển khai và thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ CCHC năm 2026.

- Tăng cường công tác kiểm tra, tự kiểm tra, giám sát thực hiện nhiệm vụ CCHC tại các phòng, ban, ngành và đơn vị sự nghiệp công lập; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những thiếu sót trong quá trình thực hiện.

- Chỉ đạo tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ CCHC ở các phòng, ban ngành và đơn vị sự nghiệp công lập phường; thực hiện tốt quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện gắn với phát động phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2026; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo về CCHC theo quy định.

- Tổ chức tốt việc đối thoại với doanh nghiệp định kỳ hoặc đột xuất, nhất là đối thoại các lĩnh vực liên quan TTHC về đầu tư, đất đai, chính sách thuế,... gắn

với công khai, minh bạch các kế hoạch, quy hoạch để người dân, doanh nghiệp biết. Qua đó, kịp thời cung cấp thông tin, các chủ trương, chính sách của tỉnh và phường, giải quyết tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư trong quá trình triển khai dự án trên địa bàn phường.

III. CÁC NHIỆM VỤ CCHC TRỌNG TÂM NĂM 2026 (Chi tiết tại phụ lục đính kèm).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo các phòng, ban, ngành và đơn vị sự nghiệp công lập phường căn cứ kế hoạch này tổ chức triển khai, thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị. Đối với các cơ quan chuyên môn được giao nhiệm vụ chủ trì triển khai, tổng hợp CCHC theo mục III Kế hoạch này xây dựng kế hoạch cụ thể hóa thực hiện. Định kỳ hằng quý, 6 tháng và năm báo cáo về UBND phường (qua phòng Văn hóa – Xã hội) để theo dõi tổng hợp và báo cáo theo quy định.

2. Giao Phòng Văn hóa – Xã hội theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và phối hợp các phòng, ban, ngành liên quan và đơn vị sự nghiệp công lập tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch này.

3. Trường các khu phố đẩy mạnh hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng; tuyên truyền hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và địa phương phản ánh về UBND phường (qua phòng Văn hóa – Xã hội) để hỗ trợ, giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch công tác CCHC năm 2026 của UBND phường Rạch Giá./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TT. Đảng ủy phường;
- TT. HĐND phường;
- CT và các PCT UBND phường;
- Các phòng ban, ngành phường;
- Trung tâm Phục vụ HCC phường;
- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phường;
- Ban quản lý dự án phường;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập phường;
- Trường các khu phố;
- Lưu: VT, cntduong.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Hồng Tuấn



Phụ lục

TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRONG TÂM NĂM 2026

(Kèm theo Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Rach Giá)

STT	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN BAN HÀNH	GHI CHÚ
I	CẢI CÁCH THỂ CHẾ (08 nhiệm vụ)					
1	Thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời phát hiện và xử lý các quy định còn mâu thuẫn, chồng chéo, lạc hậu hoặc không còn phù hợp với thực tiễn; trên cơ sở đó đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật theo hướng đồng bộ, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn hiện nay.	Báo cáo, Nghị quyết, Quyết định	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	
2	Kế hoạch kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2026	Kế hoạch	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng, ban, ngành	Hoàn thành tháng 01/2026	
3	Kế hoạch theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2026	Kế hoạch	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng, ban, ngành	Hoàn thành tháng 01/2026	
4	Báo cáo công tác kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản QPPL năm 2026.	Báo cáo	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng, ban, ngành	Hoàn thành tháng 12/2026	
5	Báo cáo tổ chức thi hành pháp luật năm 2026	Báo cáo	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng, ban, ngành	Hoàn thành tháng 12/2026	
6	Thực hiện các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật của tỉnh năm 2026 (thu thập thông tin; kiểm tra; điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật)	Kế hoạch	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng, ban, ngành	Hoàn thành tháng 11/2026	
7	Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật	Báo cáo	Văn phòng	Các phòng, ban, ngành	Hoàn thành	

STT	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIẠN BAN HÀNH	GHI CHÚ
8	Thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật; kết quả sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế văn bản QPPL; xử lý văn bản trái pháp luật do cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, kiến nghị đảm bảo chất lượng và tiến độ (nếu có).	Quyết định, Báo cáo	Văn phòng HDND và UBND	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	
II CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (06 nhiệm vụ)						
1	Ban hành kế hoạch thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan hành chính nhà nước; kế hoạch rà soát thủ tục hành chính trên địa bàn phường; thực hiện cắt giảm 30% thời gian giải quyết TTHC so với quy định hiện hành; kế hoạch kiểm tra công tác kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan hành chính nhà nước; kế hoạch tuyên truyền trong công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn phường; kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước.	Quyết định, Kế hoạch	Trung tâm phục vụ hành chính công	Các phòng, ban, ngành	Hoàn thành tháng 1 - 2/2026	
2	Báo cáo thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; báo cáo kết quả đo lường mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải	Báo cáo	Trung tâm phục vụ hành chính công	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	

STT	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN BAN HÀNH	GHI CHÚ
3	quyết TTHC; kết quả giải quyết TTHC trên Công Dịch vụ công quốc gia Kiểm soát quy định thủ tục hành chính (không có thủ tục hành chính ban hành trái thẩm quyền; xử lý các vấn đề phát hiện qua rà soát)	Kế hoạch, Báo cáo	Trung tâm phục vụ hành chính công	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	
4	Công bố, công khai thủ tục hành chính và kết quả giải quyết hồ sơ	Quyết định, Báo cáo	Trung tâm phục vụ hành chính công	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	
5	Nâng cao chất lượng cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công	Quyết định, Báo cáo	Trung tâm phục vụ hành chính công	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	
6	Tiếp nhận, xử lý và công khai kết quả giải quyết phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của phường	Văn bản xử lý	Trung tâm phục vụ hành chính công	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	
III	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY (05 nhiệm vụ)					
1	Trình HĐND Nghị quyết quyết định biên chế cán bộ, công chức, viên chức; số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập	Nghị quyết HĐND	Phòng Văn hóa – xã hội	Các phòng, ban, ngành	Quý 4/2026	
2	Tham mưu Ủy ban nhân dân phường đánh giá cán bộ, công chức	Văn bản của Phòng Văn hóa – xã hội	Phòng Văn hóa – xã hội	Các phòng, ban, ngành	Hàng Quý	

STT	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN BAN HÀNH	GHI CHÚ
3	Tiếp tục triển khai, hoàn thiện Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy, hợp nhất các cơ quan chuyên môn; cơ quan hành chính khác và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND phường	Văn bản của Chủ tịch UBND	Phòng Văn hóa – xã hội	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	
4	Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý, sử dụng công chức, viên chức theo đúng quy định của Chính phủ, các văn bản có liên quan và quy định phân cấp của địa phương	Quyết định hoặc văn bản hướng dẫn	Phòng Văn hóa – xã hội	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	
5	Trình HĐND Nghị quyết quyết định biên chế cán bộ, công chức; số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập	Nghị quyết HĐND	Phòng Văn hóa – xã hội	Các phòng, ban, ngành	Quý 4/2026	
IV CÁCH THỨC ĐỘ CÔNG VỤ						
1	Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	Kế hoạch	Phòng Văn hóa – xã hội	Các phòng, ban, ngành	Quý 1/2026	
2	Tập huấn, bồi dưỡng chuyên đề cải cách hành chính, các kỹ năng hành chính, văn hóa công sở, đạo đức công vụ	Văn bản triển khai của Phòng Văn hóa – xã hội	Phòng Văn hóa – xã hội	Các phòng, ban, ngành	Quý 2/2026	
3	Cơ cấu, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu	Văn bản triển khai của Phòng Văn hóa – xã hội	Phòng Văn hóa – xã hội	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	
4	Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức	Văn bản triển khai của Phòng Văn hóa – xã hội	Phòng Văn hóa – xã hội	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	

STT	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN BAN HÀNH	GHI CHÚ
5	Thực hiện các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách	Các văn bản triển khai	Phòng Văn hóa – xã hội	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	
V	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG (07 nhiệm vụ)					
1	<ul style="list-style-type: none"> - Ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực phạm vi quản lý. - Ban hành hoặc sửa đổi bổ sung định mức kinh tế, kỹ thuật, định mức chi phí làm cơ sở ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về giá và quy định của pháp luật. - Ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; cơ chế giám sát, đánh giá kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; thuộc phạm vi quản lý (thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ) 	Nghị quyết, Quyết định, Công văn, Báo cáo	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các phòng, ban, ngành	Năm 2026 (khi có đề nghị của cơ quan chủ quản)	

STT	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIẠN BAN HÀNH	GHI CHÚ
2	Tiếp tục thực hiện Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công	Công văn, báo cáo	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các phòng, ban, ngành	Năm 2026	
3	Rà soát tham mưu cụ thể hóa các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, bảo đảm nội dung công khai theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật: Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ Tài chính; Nghị định số 44/2024/NĐ-CP ngày 24/4/2024 của Chính phủ.”	Nghị quyết HĐND hoặc Quyết định của UBND	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các phòng, ban, ngành	Năm 2026	
4	Tổ chức thực hiện đúng quy định về công tác tài chính – ngân sách (giải ngân Kế hoạch vốn đầu tư ngân sách nhà nước, sử dụng kinh phí...)	Văn bản triển khai của UBND phường	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các phòng, ban, ngành	Năm 2026	
5	Quản lý, sử dụng tài sản công hiệu quả (tổ chức thực hiện, kiểm tra...)	Văn bản triển khai của UBND phường	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các phòng, ban, ngành	Năm 2026	
6	Tình hình thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định 130/2005/NĐ CP và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy định mới thay thế, sửa đổi hoặc bổ sung thì việc thực hiện áp dụng theo văn bản quy định mới.	Báo cáo	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các phòng, ban, ngành	Năm 2026	

STT	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN BAN HÀNH	GHI CHÚ
7	Tình hình thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ và các Nghị định khác có liên quan (nếu có). Trường hợp cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy định mới thay thế, sửa đổi hoặc bổ sung thì việc thực hiện áp dụng theo văn bản quy định mới.	Báo cáo	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các phòng, ban, ngành	Năm 2026	
VI CHUYÊN ĐỀ SỐ TRONG CƠ QUAN NHÀ NƯỚC (11 nhiệm vụ)						
1	Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2026	Kế hoạch	Phòng Văn hóa – xã hội	Các phòng, ban, ngành	31/01/2026	
2	Tuyên truyền đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin triển khai Chính quyền điện tử, Chính quyền số	Kế hoạch	Phòng Văn hóa – xã hội	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	
3	Triển khai, vận hành hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, kết nối với hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ	Các văn bản triển khai của UBND phường	Phòng Văn hóa – xã hội	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	
4	Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị	Các văn bản triển khai của UBND phường	Trung tâm phục vụ hành chính công; Các cơ quan chuyên môn		Thường xuyên	
5	Tổ chức triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa và thực số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.	Các văn bản triển khai của UBND phường	Trung tâm phục vụ hành chính công	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	

STT	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN BAN HÀNH	GHI CHÚ
6	Rà soát, cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình	Các văn bản triển khai của UBND phường	Trung tâm phục vụ hành chính công	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	
7	Tăng cường xử lý văn bản, hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử	Các văn bản triển khai của UBND phường	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường		Thường xuyên	
8	Ứng dụng hiệu quả Trí tuệ nhân tạo (AI) vào xử lý công việc và phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính	Các văn bản triển khai của UBND phường	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường		Thường xuyên	
9	Thực hiện chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường điện tử	Các văn bản triển khai của UBND phường	- Văn phòng UBND - - Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	
10	Nâng cao chất lượng cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử	Các văn bản triển khai của UBND phường	Trung tâm phục vụ hành chính công	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	
11	Hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số	Các văn bản triển khai của UBND phường	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	
VII	THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA PHƯỜNG TRONG NĂM 2026 (26 nhiệm vụ)					
1	Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn 14,29%. Tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn (giá so sánh 2010) đạt 44.477 tỷ đồng		Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	

STT	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN BAN HÀNH	GHI CHÚ
2	Thu ngân sách đạt 1.083,247 tỷ đồng (kể cả thu tiền sử dụng đất trên địa bàn).		Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	
3	Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 13.103 tỷ đồng		Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	
4	Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công phần đầu đạt 100 %		Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	
5	Khối lượng giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án trên địa bàn theo tiến độ phần đầu đạt 100%		BQL dự án	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	
6	Tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch đạt 100%		Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	
7	Tỷ lệ thu gom rác thải và xử lý tập trung đạt 100%		Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	
8	Thu nhập bình quân đầu người đạt 127 triệu đồng		Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	
9	Tỷ lệ trường học công lập đạt chuẩn quốc gia đạt 67%		Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	
10	Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi vào mẫu giáo đạt 99%		Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	
11	Tỷ lệ huy động học sinh từ 6-14 tuổi đến trường đạt 99%		Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	
12	Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn đa chiều dưới		Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	

STT	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIẠN BAN HÀNH	GHI CHÚ
	1%					
13	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế so với dân số đạt 95%.		Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	
14	Lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội trên 26,2%		Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	
15	Số nhà ở xã hội hoàn thành là 350 căn		Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	
16	Tỷ lệ lao động qua đào tạo trong tổng số lao động đang làm việc đạt 75%		Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	
17	Giải quyết việc làm mới cho 4.000 lượt lao động		Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	
18	Tỷ lệ thất nghiệp của lực lượng lao động trong độ tuổi 3,49%		Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	
19	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền được giải quyết đúng hạn và trước hạn đạt 100%		Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	
20	Tỷ lệ cắt giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính tối thiểu 30%		Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	

STT	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN BAN HÀNH	GHI CHÚ
21	Tỷ lệ giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền từ 95% trở lên		Văn phòng HĐND - UBND	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	
22	Công tác tuyển, chọn và gọi công dân nhập ngũ đạt 100%		Quân sự	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	
23	Xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ so dân số đạt 0,38%		Quân sự	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	
24	Giáo dục kiến thức quốc phòng, an ninh đạt 100%		Quân sự	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	
25	Tỷ lệ giải quyết tin báo tố giác tội phạm đạt 90% trở lên		Công an	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	
26	Tỷ lệ điều tra khám phá án đạt 80% trở lên		Công an	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	
V	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH (08 nhiệm vụ)					
1	Ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2026	Kế hoạch	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, ngành	01/2026	
2	Ban hành kế hoạch thông tin, tuyên truyền về CCHC nhà nước năm 2026	Kế hoạch	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	

STT	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN BAN HÀNH	GHI CHÚ
3	Tăng cường kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, kiên quyết xử lý nghiêm minh đối với những cán bộ, công chức, viên chức vi phạm kỷ luật kỷ cương hành chính, tham nhũng, tiêu cực và gây phiền hà cho Nhân dân.	Kế hoạch, Quyết định, Báo cáo	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	
4	Kế hoạch của UBND phường thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước 5 năm giai đoạn 2026 – 2030	Kế hoạch	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên	
5	Kế hoạch phát động thi đua cải cách hành chính năm 2026	Kế hoạch	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, ngành	01/2026	
6	Báo cáo định kỳ công tác cải cách hành chính	Báo cáo	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, ngành	Hoàn thành theo thời gian Sở Nội vụ quy định	
7	Khảo sát mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) năm 2026	Kế hoạch	Trung tâm phục vụ hành chính công	Các phòng, ban, ngành	31/8/2026	
8	Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính năm 2026 của phường	Kế hoạch Chủ tịch UBND phường	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, ngành và các đơn vị sự nghiệp công lập	Hoàn thành 30/6/2026	